

Số: 18/QĐ-UBND

TP. Tuyên Quang, ngày 14 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước
và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016**

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 28/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 11: Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 07/01/2016 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2016; Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 07/01/2016 về việc phê duyệt dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách thành phố và phương án phân bổ ngân sách cấp thành phố và ngân sách các xã, phường năm 2016; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 07/01/2016 về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch và Chi cục Trưởng Chi cục Thuế thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 cho các cơ quan, đơn vị của thành phố Tuyên Quang và Ủy ban nhân dân các xã, phường (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch nhà nước, dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 được giao tại Điều 1 Quyết định này, định kỳ (tháng, quý, năm) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, các phòng quản lý chuyên ngành về tình hình, kết quả thực hiện theo chế độ quy định.

2. Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch kinh tế - xã hội, kế hoạch các chương trình mục tiêu, kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2016; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2016; thực hiện việc chấp hành, quyết toán ngân sách nhà nước đúng Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Chi cục Trưởng Chi cục Thuế thành phố hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chỉ tiêu thu, nộp ngân sách đúng Luật Thuế và quy định hiện hành của nhà nước.

4. Trưởng phòng Giao dịch Kho bạc nhà nước Tuyên Quang hướng dẫn đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác thu nộp các khoản thu ngân sách nhà nước; kiểm soát, cấp phát thanh toán các quy định cụ thể của Bộ Tài chính.

5. Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch nhà nước, dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 thuộc lĩnh vực, địa bàn được giao trách nhiệm quản lý.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố, Chi cục Trưởng Chi cục Thuế thành phố, Trưởng phòng Giao dịch Kho bạc nhà nước Tuyên Quang, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành trong năm kế hoạch và năm ngân sách 2016./.

Nơi nhận: *Bey*

- Như Điều 3 (Thực hiện);
- UBND tỉnh
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND thành phố (Báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư
- Sở Tài chính
- Cục Thuế tỉnh
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các Phó CVP UBND thành phố;
- Các chuyên viên VP;
- Lưu: VT (Đ.110b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Tô Hoàng Linh

kiểm tra
iện hành

óng dân
sách nhà
h.

các xã,
hà nước,
ao trách

g phòng
nh phố,
g các cơ
ng; Thủ
nh này.

ám ngân

N

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ NĂM 2016
(Kèm theo Quyết số 18/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2016
của UBND thành phố Tuyên Quang)



Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2016
1	2	3
A	Các khoản thuế, phí lệ phí theo quy định	302.403
I	Cơ quan Thuế trực tiếp thu	286.730
1	Thu từ DNNN do trung ương quản lý	250
2	Thu từ DNNN do địa phương quản lý	300
3	Thu từ khu vực CTN, Dịch vụ ngoài quốc doanh	100.000
4	Thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao	15.060
5	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	80
6	Thu tiền sử dụng đất	80.000
7	Thuế nhà đất (Thuế đất phi nông nghiệp)	1.320
8	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	15.670
9	Lệ phí trước bạ	62.250
10	Thu phí & lệ phí	8.700
	Trong đó: Số cân đối ngân sách thành phố	7.650
11	Thu tiền CQ khai thác khoáng sản	3.100
II	Cơ quan khác thu	15.673
1	Học phí	10.533
	Trong đó: - Học phí hệ A	10.533
4	Các khoản thu khác	4.820
	Trong đó: Thu phạt ATGT	2.860
5	Thu sử dụng Quỹ đất công ích	320
B	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	112.478
1	Bổ sung cân đối ổn định	71.192
2	Bổ sung có mục tiêu	41.286
	* Tổng thu ngân sách trên địa bàn	414.881
	* Số điều tiết về ngân sách cấp trên	2.002
	Thu ĐTNSTU (Phạt ATGT + Thuế suất nhập khâu + Thu hồi vốn)	2.002
	* Số ngân sách thành phố được hưởng	412.879

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ NĂM 2016
(Kèm theo Quyết số 18/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2016
của UBND thành phố Tuyên Quang)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN CHI NĂM 2016
1	2	3
I	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	48.000
1	Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất	48.000
II	CHI THƯỜNG XUYÊN	336.202
1	Chi sự nghiệp kinh tế	17.361
	Trong đó: Chi cho công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (từ nguồn thu tiền sử dụng đất)	8.000
2	Chi hoạt động bảo vệ môi trường	35.786
3	Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo	168.210
4	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ	
5	Chi sự nghiệp Y tế	9.660
6	Chi sự nghiệp văn hoá, thông tin và thể thao	1.731
7	Chi sự nghiệp Phát thanh - Truyền hình	2.157
8	Chi đảm bảo xã hội	11.419
9	Chi Quản lý hành chính	25.474
10	Chi cho công tác Quốc phòng - An ninh	2.767
	- Quốc phòng	2.587
	- An ninh	180
11	Chi ngân sách xã	51.858
12	Chi cho các nhiệm vụ khác	9.779
III	CHI CCMT KHÔNG CÓ TÍNH CHẤT XDCB	631
VI	TRÍCH LẬP QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT	24.000
V	DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	4.046
	- Ngân sách cấp thành phố	3.536
	- Ngân sách cấp xã	510
	TỔNG CỘNG	412.879